

Phần thi thứ hai: NGÔN NGỮ - VĂN HỌC**(Tư duy định tính)****ĐỀ SỐ 02****Câu 1:** Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.“Chúng em càng đến gần ngày thi thì tinh thần hăng hái học tập đã bộc lộ một cách rõ nét.”

- A. hăng hái B. đến gần C. đã D. rõ nét

Tư Duy:

Quan hệ từ càng – càng, tức phải nói cái đang diễn ra

Từ “đã” → cái đã diễn ra

Chọn C**Câu 2:** Xác định một từ/cụm từ **SAI** về ngữ pháp/hoặc ngữ nghĩa/logic/phong cách.Không cầu kỳ như trà đạo Nhật - Chanoyu hay Gongfucha – trà đạo Trung Hoa, trà đạo Việt Nam có phần giản dị hơn trong cách pha chế. Tuy nhiên, người Việt đặc biệt dành những người có kiến thức uyên thâm về trà, đặc biệt yêu cầu khắt khe về hương vị.

- A. cầu kỳ B. giản dị C. uyên thâm D. khắt khe

Tư Duy:

Giản dị là nói về con người. Câu văn nói về trà là không hợp lí

Chọn B**Câu 3:** Chọn một từ mà nghĩa của nó **KHÔNG** cùng nhóm với các từ còn lại.

- A. cảm động B. xúc động C. cảm xúc D. rung động

Tư Duy:

Cảm động, xúc động, rung động: Là những phản ứng của con người trước một sự việc, hiện tượng nào đó

Cảm xúc: là nói về một bộ phận cấu thành tâm lí con người.

Chọn C**Câu 4:** Tác phẩm nào sau đây **KHÔNG** thuộc về khuynh hướng văn học hiện thực?

- A. Nhật kí trong tù (Hồ Chí Minh) B. Tắt đèn (Ngô Tất Tố)
C. Chí Phèo (Nam Cao) D. Những sáng tác của nhóm Tự lực Văn đoàn.

Tư Duy:

Ngày kí trong tù → chế độ nhà tù

Tắt đèn, Chí Phèo: hiện thực xã hội Việt Nam thực dân nửa phong kiến trước CM tháng 8.

Tự lực văn đoàn: một nhóm/khuynh hướng sáng tác lãng mạn những năm 1932 - 1945

Chọn D

Câu 5: Chỉ ra biện pháp tu từ chủ yếu được dùng trong hai câu thơ sau:

*“Lũ chúng tôi từ tay mẹ lớn lên
Còn những bí và bầu thì lớn xuống”*

- A. Điệp ngữ, đối lập, so sánh B. Nhân hóa, ẩn dụ
C. Nhân hóa, so sánh D. Nhân hóa, đối lập, hoán dụ

Tư Duy:

Tay mẹ: gắn liền với người mẹ → sự chăm sóc → là hoán dụ

Bí và bầu lớn xuống: nhân hóa

Lên – xuống: đối lập

Chọn D

Đọc đoạn thơ và trả lời các câu hỏi

*Nếu là chim, tôi sẽ là loài bồ câu trắng.
Nếu là hoa, tôi sẽ là một đóa hướng dương.
Nếu là mây, tôi sẽ là một vầng mây ấm.
Là người, tôi sẽ chết cho quê hương.*

*Là chim, tôi sẽ cất cao đôi cánh mềm
Từ Nam ra ngoài Bắc báo tin nối liền.
Là hoa, tôi nở tình yêu ban sớm
Cùng muôn trái tim ngát ngây hòa bình.*

*Là mây, theo làn gió tung bay khắp trời.
Nghìn xưa oai hùng đó tôi xin tiếp lời.
Là người, xin một lần khi nằm xuống
Nhìn anh em đứng lên cầm cao ngọn cờ.*

(Tự nguyện, trích trong “Hát cho đồng bào tôi nghe” 1968- Trương Quốc Khánh)



Câu 6: Phương thức biểu đạt chính của văn bản là gì?

- A. Nghị luận. B. Biểu cảm. C. Miêu tả. D. Tự sự.

Tư Duy:

- PTBD tự sự: Kể lại câu chuyện
- PTBD miêu tả: Tái hiện đặc điểm đối tượng
- PTBD biểu cảm: Biểu lộ cảm xúc về đối tượng
- PTBD nghị luận: Bàn luận về một vấn đề

Chọn B

Câu 7: Em hiểu thế nào về ý nghĩa của hình ảnh “bồ câu trắng”?

- A. Biểu tượng cho khát vọng hòa bình.
B. Biểu tượng cho tình thân ái, hữu nghị.
C. Biểu tượng cho tinh thần đoàn kết.
D. Tất cả các đáp án trên.

Tư Duy:

Chọn D – Đáp án đầy đủ

Câu 8: Trong bốn câu thơ đầu bài thơ, tác giả sử dụng các biện pháp tu từ nào?

- A. Điệp cấu trúc, nhân hóa.
B. Điệp cấu trúc, nói quá.
C. Điệp cấu trúc, liệt kê.
D. Điệp cấu trúc, hoán dụ.

Tư Duy:

Một giả định của nhà thơ qua việc liệt kê nhiều trường hợp → liệt kê

Chọn C

Câu 9: Ý nào khái quát đúng nhất nội dung chính của văn bản?

- A. Thể hiện những khát vọng về lẽ sống, lí tưởng cao đẹp của thanh niên: Sống ngay thẳng, vượt qua những khó khăn, gian khổ; cống hiến, sẵn sàng hi sinh vì hòa bình, độc lập dân tộc.
B. Thể hiện những khát vọng về lẽ sống, lí tưởng cao đẹp của thanh niên: Sống cống hiến vì cuộc đời mọi người, hết mình vì mọi người, tận hưởng cuộc sống.
C. Thể hiện những khát vọng về lẽ sống, lí tưởng cao đẹp của thanh niên: Sống là phải hết mình, phải tận hưởng cuộc sống.



D. Thể hiện những khát vọng về lẽ sống, lí tưởng cao đẹp của thanh niên: Sống cho chính mình, không cần quan tâm đến người khác nghĩ gì, làm gì.

Tư Duy:

Nội dung chính của bài thơ: Thể hiện những khát vọng về lẽ sống, lí tưởng cao đẹp của thanh niên: Sống ngay thẳng, vượt qua những khó khăn, gian khổ; cống hiến, sẵn sàng hi sinh vì hòa bình, độc lập dân tộc.

Chọn A

Câu 10: Cụm từ “nghìn xưa oai hùng” được hiểu là gì trong hai câu thơ sau:

*“Là mây, theo làn gió tung bay khắp trời
Nghìn xưa oai hùng đó tôi xin tiếp lời.”*

- A.** Truyền thống lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc.
- B.** Truyền thống đoàn kết của dân tộc.
- C.** Truyền thống kiên cường bất khuất trước khó khăn gian khổ của dân tộc
- D.** Truyền thống cần cù, chăm chỉ, chịu khó của dân tộc.

Tư Duy:

Cần đọc kỹ ngữ liệu và hiểu nội dung chính.

Chú ý các câu: “*Thái độ là yếu tố quyết định tất cả*”; “*Giữ cho mình một thái độ đúng đắn cũng có nghĩa bạn đang phát huy một cách cao nhất tài sản quý báu của mình*”; “*Thái độ tạo nên mọi sự khác biệt trên thế giới này*”.

Chọn A

Câu 11: Chọn từ viết đúng chính tả.

- A.** Sạch sẽ
- B.** Sốt xa
- C.** xứ sở
- D.** Giong ruổi

**Tư Duy:**

Sốt xa → Viết đúng là: “xót xa”

Chọn B

Câu 12: Chọn từ thích hợp để điền vào chỗ trống trong câu ca dao sau:

Một thương tóc bỏ đuôi gà
Hai thương ăn nói, có duyên

- A.** mặ mà
- B.** đậm đà



- C. điệu đà
- D. mượt mà

Tư Duy:

Đậm đà: gia vị

Điệu đà: dáng điệu, tính cách

Mượt mà: nói về sự vật

Mặn mà: lời nói chân thành, tình cảm

Chọn A

Câu 13: Đoạn văn dưới đây sử dụng phép liên kết nào?

Tin chiến thắng của quân bạn làm cho anh em nức lòng **phấn khởi**. Cái **hào hứng** của những người đã góp cả sinh mạng mình vào chiến thắng.

- A. Phép nói.
- B. Phép thế.
- C. Phép liên tưởng.
- D. Phép liên kết lặp.

Tư Duy:

Phép nói: Dùng các quan hệ từ để nối các câu tạo sự liên kết.

Phép thế: Sử dụng ở câu sau các từ ngữ có tác dụng thay thế từ ngữ đã có ở câu trước.

Phép liên tưởng: Sử dụng ở câu đứng sau các từ đồng nghĩa, trái nghĩa hoặc cùng trường liên tưởng với từ ngữ đã có ở câu trước.

Phép lặp: Lặp lại ở câu sau các từ ngữ đã có ở câu trước.

→ Đoạn văn sử dụng phép liên kết nối bằng từ “Nhưng”.

Chọn B

Câu 14: Đoạn văn sau sử dụng phép lặp nào?

Con người Việt Nam có thể không có vóc dáng to hơn người Mỹ. Con người Việt Nam có thể không có nước da trắng như người Châu Âu. Nhưng con người Việt Nam tuy nhỏ bé nhưng lại thông minh, nhanh nhẹn.

- A. Lặp ngữ âm
- B. Lặp cấu trúc ngữ pháp
- C. Lặp từ ngữ



Tư Duy:

Lặp từ vựng: Là cách dùng đi dùng lại một từ ngữ nào đó trong các câu khác nhau.

Lặp cấu trúc ngữ pháp: Là cách dùng đi dùng lại một kiểu kết cấu cú pháp nào đó

Lặp ngữ âm: Là hiện tượng hiệp vần và cắt nhịp điệu đều đặn trong các câu của văn bản

Chọn B

Câu 15: Đoạn thơ dưới đây thuộc thể thơ nào?

*Có một mùa hoa cải
Nở vàng bên bến sông
Em đương thì con gái
Đợi tôi chưa lấy chồng.*

(Mùa hoa cải – Nghiêm Thị Hằng. Dẫn theo Thivien.net)

- A. Thơ ngũ ngôn.
- B. Thơ năm chữ.
- C. Thơ tự do.

Tư Duy:

Thơ ngũ ngôn là loại thơ gồm 8 câu (bát cú), mỗi câu có 5 tiếng (ngũ ngôn) được làm theo quy định chặt chẽ của luật thơ Đường luật

Thơ tự do: Là thơ phân dòng nhưng không có thể thức nhất định và không bị ràng buộc vào các quy tắc nhất định về số câu, số chữ, niêm đối,...

Thơ tứ tuyệt: 4 câu (Khai – thừa – chuyển – hợp), mỗi câu 7 chữ

Chọn C

HSA EDUCATION

Câu 16: Biện pháp tu từ nào được sử dụng trong hai câu thơ dưới đây?

“Chọc trời khuấy nước mặc dầu

Dọc ngang nào biết trên đầu có ai”

(Nguyễn Du)

- A. Phép đối.
- B. Nói quá.
- C. Nhân hóa.
- D. Đảo ngữ.



Tư Duy:

Phép đối: Cách sử dụng từ ngữ đối lập, trái ngược nhau.

Nói quá: là cách nói phóng đại quy mô, mức độ, tính chất của sự vật, sự việc hay hiện tượng có thật trong thực tế

Nhân hóa: Sử dụng những từ ngữ chỉ hoạt động, tính cách, suy nghĩ, tên gọi ... vốn chỉ dành cho con người để miêu tả đồ vật, sự vật, con vật, cây cối.

Đảo ngữ: Thay đổi trật tự cấu tạo ngữ pháp thông thường của câu.

→ Biện pháp đảo ngữ “trở” lên đầu câu có tác dụng nhấn mạnh. Từ “trở” có nghĩa là tủi hổ, là bẽ bàng, cho thấy “bà Chúa thơ Nôm” đã ý thức sâu sắc bi kịch tình duyên của bản thân.

Chọn B

Câu 17: Hình ảnh “cánh nhận lai hồng” trong đoạn trích dưới đây được hiểu là gì?

Đó là cuộc chia ly chói người sắc đỏ

Tươi như cánh nhận lai hồng.

(*Cuộc chia li màu đỏ*, Nguyễn Mỹ)

- A. hình ảnh một loài hoa.
- B. màu sắc đỏ chuyển sang hồng.
- C. cuộc chia li có sự chứng kiến của hoa hồng.
- D. Nụ cười tươi như hoa.

Tư Duy:

Hoa Nhận lai hồng có màu xanh tinh tế và rất hài hòa với những nơi râm mát mà nó mọc lên. Loài thực vật nhỏ bé này tự gắn chặt mình vào đất, nơi nó tự cho mình là vật trang trí. Những nhánh mềm bò lan khắp mặt đất và phủ đầy hoa trông như đang phản chiếu màu sắc của bầu trời. Ở Pháp, Nhận lai hồng được xem là biểu tượng của " Tình bạn chân thiết ", và vì thế nó được sử dụng rộng rãi nhờ ngôn ngữ loài hoa mà chúng có. Đối với người Anh, loài cây xanh quanh năm này có ý nghĩa " những hồi ức dịu dàng ". Ở Ý, dân quê làm những vòng hoa bằng nhận lai hồng để đặt lên quan tài của những đứa trẻ chết vì bệnh và gọi nó là " hoa của cái chết". Và ở Đức, nó lại là biểu tượng của " sự bất tử " vì những chiếc lá xanh tươi, bóng bẩy của cây vẫn phát triển tốt suốt mùa đông..

Chọn A

Câu 18:

"Nước non lận đận một mình
Thân cò lên thác, xuống ghềnh bấy nay.



Câu ca dao trên sử dụng biện pháp tu từ gì?

- A. Ẩn dụ.
- B. So sánh.
- C. Hoán dụ.
- D. Liệt kê.

Tư Dụ:

Ẩn dụ: Gọi tên các sự vật, hiện tượng này bằng tên sự vật, hiện tượng khác có nét tương đồng với nó.

So sánh: Liên tưởng, đối chiếu sự vật này với sự vật khác dựa trên những nét tương đồng.

Hoán dụ: Gọi tên sự vật, hiện tượng, khái niệm này bằng tên của một sự vật, hiện tượng, khái niệm khác có quan hệ gần gũi với nó.

Liệt kê: Sắp xếp nối tiếp hàng loạt từ hay cụm từ cùng loại

Ẩn dụ "thân cò" - thân phận tội nghiệp của người nông dân

Chọn A

Đọc đoạn trích sau và trả lời các câu hỏi từ 19 đến 24:

[...] Các em muốn Việt Nam nhỏ hay không nhỏ? Muốn là công dân của một nước tiên tiến, sánh vai cùng với các nước năm châu hay lụn bại trong những tư duy lạc hậu, lỗi thời, trong những toan tính cá nhân vị kỉ? Chắc nhiều em đã từng suy nghĩ trước những nhiệm vụ nặng nề của đất nước?

[...] Ta còn nhiều khó khăn nhưng mọi người đều thấy hiện nay ta có vận hội lớn, có những điều kiện cơ bản để bứt lên. Nhưng vấn đề là mọi người và trước hết là thế hệ trẻ cần có quyết tâm lớn và phải biết hành động, mọi người phải hành động cùng một mục tiêu. Học sinh, sinh viên, trí thức trẻ phải biết cách học để trở thành những công nhân, chuyên viên giỏi, những kĩ sư, bác sĩ, cán bộ giảng dạy xuất sắc, cung cấp cho Nhà nước những cán bộ lãnh đạo, quản lí liêm khiết có trình độ cao, có tầm nhìn xa. Bản thân học sinh và sinh viên phải tự mình khắc phục những suy nghĩ lệch lạc, những tiêu cực của mình cũng như những tệ nạn xã hội đang diễn ra trên đất nước làm cho mọi người, kể cả thanh niên hết sức bất bình, căm giận. Thái độ đúng đắn của mỗi thanh niên là phải biết đấu tranh để vượt qua những yếu kém, tiêu cực đó bằng những hành động tích cực và bản lĩnh của người chủ xứng đáng của đất nước. Đó là trách nhiệm và sứ mạng của giới trẻ.

(Theo Nguyễn Thị Bình, in trong *Việt Nam nhỏ hay không nhỏ?*, NXB Thông tấn, Hà Nội, 2007)

Câu 19: Phương thức biểu đạt chính của văn bản trên là gì?

- A. Miêu tả.
- B. Tự sự.



- C. Nghị luận.
- D. Thuyết minh.

Tư Duy:

- Miêu tả: Tái hiện trạng thái, sự vật, con người.
- Tự sự: Trình bày diễn biến sự việc.
- Nghị luận: Trình bày ý kiến đánh giá, bàn luận...
- Thuyết minh: Trình bày đặc điểm, tính chất, phương pháp...

Chọn C

Câu 20: Nội dung chính của đoạn văn là gì?

- A. Kêu gọi sự sánh vai với các nước năm châu.
- B. Đề cập đến khó khăn của Việt Nam.
- C. Nhấn mạnh trách nhiệm và sứ mệnh của giới trẻ
- D. Làm rõ về những điều kiện cơ bản của Việt Nam.

Tư Duy: Cần đọc kỹ ngữ liệu. Chú ý câu kết: *Đó là trách nhiệm và sứ mạng của giới trẻ.*

Chọn C

Câu 21: Người viết muốn làm gì khi nói "Muốn là công dân của một nước tiên tiến"?

- A. Kêu gọi hành động tích cực của người đọc.
- B. Khen ngợi sự phồn thịnh của nước tiên tiến.
- C. Mô tả về những nước tiên tiến.
- D. Chê trách tư duy lạc hậu của một số người.

Tư Duy:

Cần đọc kỹ ngữ liệu.

Chú ý câu văn: *John D. Rockefeller từng nói: “Tôi đánh giá cao người vừa có **năng lực** vừa có **thái độ hợp tác tốt** với người hơn bất kỳ khả năng vượt trội nào khác mà họ sở hữu”.*

Chọn A

Câu 22: Theo tác giả, điều gì là quan trọng nhất đối với thế hệ trẻ Việt Nam?

- A. Vận hội lớn của Việt Nam.



- B. Quyết tâm lớn và hành động.
- C. Đối mặt với những khó khăn.
- D. Học cách tự mình khắc phục suy nghĩ tiêu cực.

Tư Duy:

Cần đọc kỹ ngữ liệu.

Chú ý câu văn: *Nhưng vẫn để là mọi người và trước hết là thế hệ trẻ cần có quyết tâm lớn và phải biết hành động, mọi người phải hành động cùng một mục tiêu.*

Chọn B

Câu 23: Thái độ đúng đắn của thanh niên theo tác giả là gì?

- A. Phải biết đấu tranh để vượt qua yếu kém.
- B. Phải căm giận và bất bình trước tệ nạn xã hội.
- C. Phải chê trách những suy nghĩ lệch lạc của mình.
- D. Phải tuân theo mọi quy định của xã hội.

Tư Duy:

Cần đọc kỹ ngữ liệu.

Chú ý câu văn: *Thái độ đúng đắn của mỗi thanh niên là phải biết đấu tranh để vượt qua những yếu kém, tiêu cực đó bằng những hành động tích cực và bản lĩnh của người chủ xứng đáng của đất nước.*

Chọn A

Câu 24: Chọn câu có lỗi ngữ pháp trong các câu sau đây:

- A. Anh ta thường xuyên đến trễ học.
- B. Mặt trời mọc sáng vào mỗi buổi sớm.
- C. Họ đi du lịch cùng nhau vào mỗi dịp nghỉ
- D. Mỗi người học viên đều có một quyển sách.

Tư Duy:

Câu B: Vị trí từ “sáng” không hợp lí; mặt khác, nó kết hợp với từ “buổi sớm” là không cần thiết → thừa từ.



Viết đúng là “Mặt trời mọc vào mỗi buổi sớm”

Chọn B

Câu 25: Chọn câu có sử dụng dấu chấm câu sai:

- A. Tôi thích đọc sách, bởi vì nó giúp tôi mở mang kiến thức.
- B. Ngày nào bạn cũng nấu cơm cho gia đình, đúng không?
- C. Em đang đọc một cuốn tiểu thuyết mới, đó là một câu chuyện rất hấp dẫn.
- D. Bạn nên thư giãn sau mỗi buổi làm việc, vì nó giúp tăng cường sức khỏe.

Tư Duy:

Câu C: Khi thêm từ “đó”, tức nó có khả năng thay thế cho “cuốn tiểu thuyết”. Cho nên cần có dấu chấm để ngắt câu.

Có thể sửa: Em đang đọc một cuốn tiểu thuyết mới. Đó là một câu chuyện rất hấp dẫn

Chọn C:

Câu 26: Chọn từ viết sai chính tả trong câu sau:

"Điều tra mới đây đã chỉ ra rằng có sự tăng lên đột ngột về mức ô nhiễm trong khu vực đô thị."

- A. "điều tra"
- B. "đột ngột"
- C. "ô nhiễm"
- D. "đô thị"

Tư Duy:

Đột ngột → sự việc nhanh chóng, bất ngờ

Chọn B

Câu 27: Chọn từ viết đúng chính tả để điền vào chỗ trống trong câu sau:

An luôn bố mẹ việc.... để gửi về cho bà ngoại ở quê

- A. giầu diêm, giành dùm
- B. giầu giém, giành giùm
- C. giầu giém, dành dùm
- D. dẫu diêm, dành dùm



Tư Duy:

An luôn giấu giếm bố mẹ việc dành dụm tiền để gửi về cho bà ngoại ở quê.

Đáp án cần chọn là: C

Câu 28: Đoạn văn dưới đây sử dụng phép liên kết nào?

Chim chóc cũng đua nhau đến bên hồ làm tổ. Những con sít lông tím, mỏ hồng kêu vang như tiếng kèn đồng. Những con bói cá mỏ dài lông sặc sỡ. Những con cuốc đen trùi trùi len lỏi giữa các bụi ven bờ.

- A. Phép nối.
- B. Phép thế.
- C. Phép liên tưởng.
- D. Phép liên kết lặp.

Tư Duy:

Phép nối: Dùng các quan hệ từ để nối các câu tạo sự liên kết.

Phép thế: Sử dụng ở câu sau các từ ngữ có tác dụng thay thế từ ngữ đã có ở câu trước.

Phép liên tưởng: Sử dụng ở câu đứng sau các từ đồng nghĩa, trái nghĩa hoặc cùng trường liên tưởng với từ ngữ đã có ở câu trước.

Phép lặp: Lặp lại ở câu sau các từ ngữ đã có ở câu trước.

→ Đoạn văn sử dụng phép liên kết liên tưởng đồng chất (theo quan hệ bao hàm)

Chọn C

Câu 29: Xác định câu sai logic trong các câu sau đây:

- A. Mọi người đều ấn tượng với tác phẩm nghệ thuật này.
- B. Chúng tôi đã dự đám cưới của bạn gái vào thứ bảy tuần trước.
- C. Bác sĩ đã kê đơn thuốc cho người nhà bệnh nhân.
- D. Cậu bé nhìn thấy một con bướm màu đỏ đẹp.

Tư Duy:

Câu C. Đúng phải là “Bác sĩ kê đơn thuốc cho bệnh nhân” (chứ không phải cho người nhà bệnh nhân)

Chọn C

Câu 30. Xác định lỗi sai trong câu dưới đây

Trong xã hội phong kiến, cái xã hội mang nặng tư tưởng trọng nam khinh nữ.



- A. Câu sai logic
- B. Câu thiếu chủ ngữ
- C. Câu thiếu vị ngữ
- D. Câu thiếu thành phần nòng cốt.

Tư Duy:

Là câu thiếu thành phần nòng cốt (Chủ - vị). Ngữ liệu hiện có chỉ là trạng ngữ

Chọn D



HSA EDUCATION

